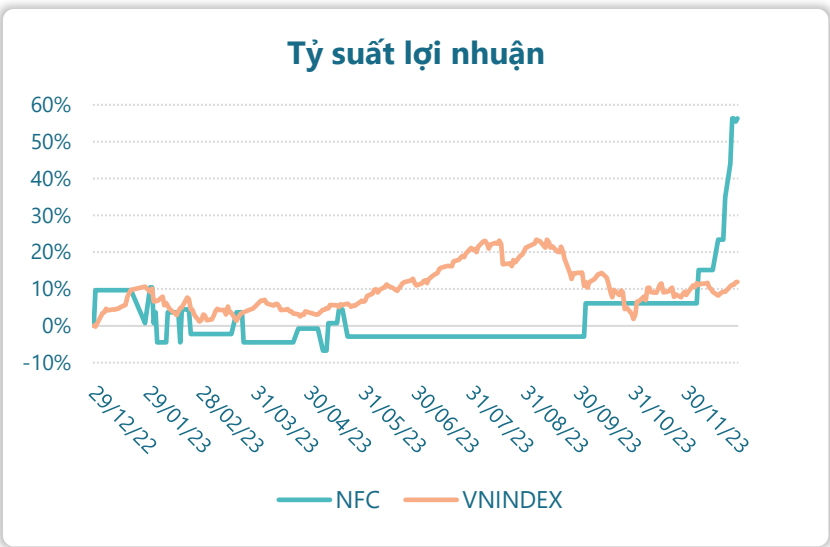
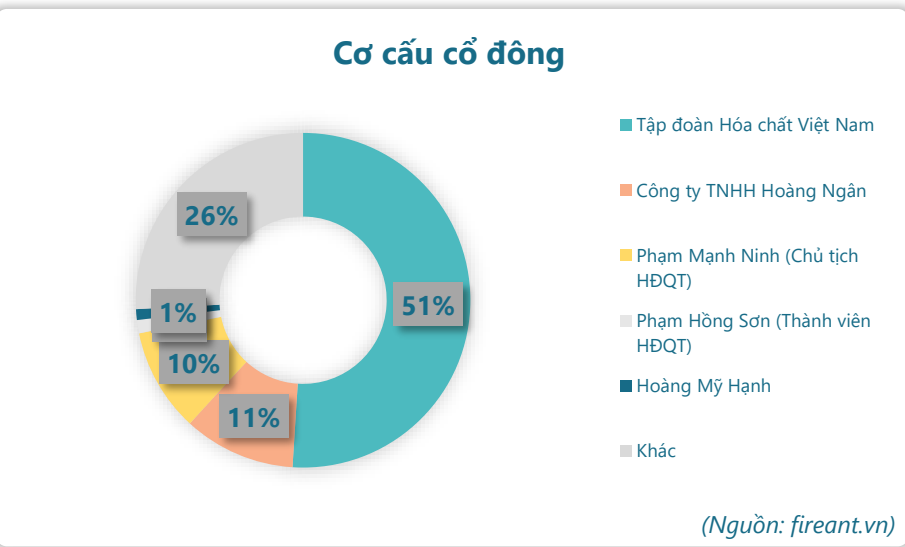
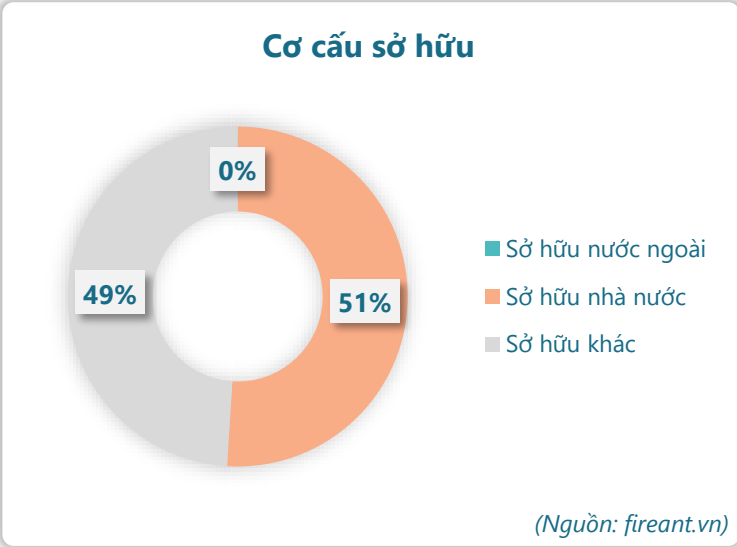
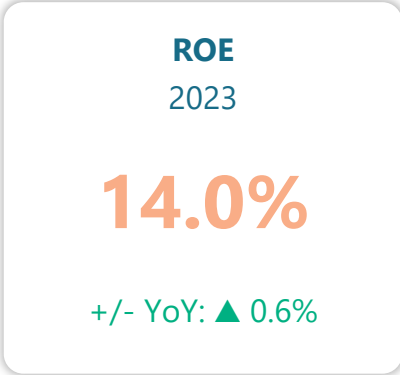
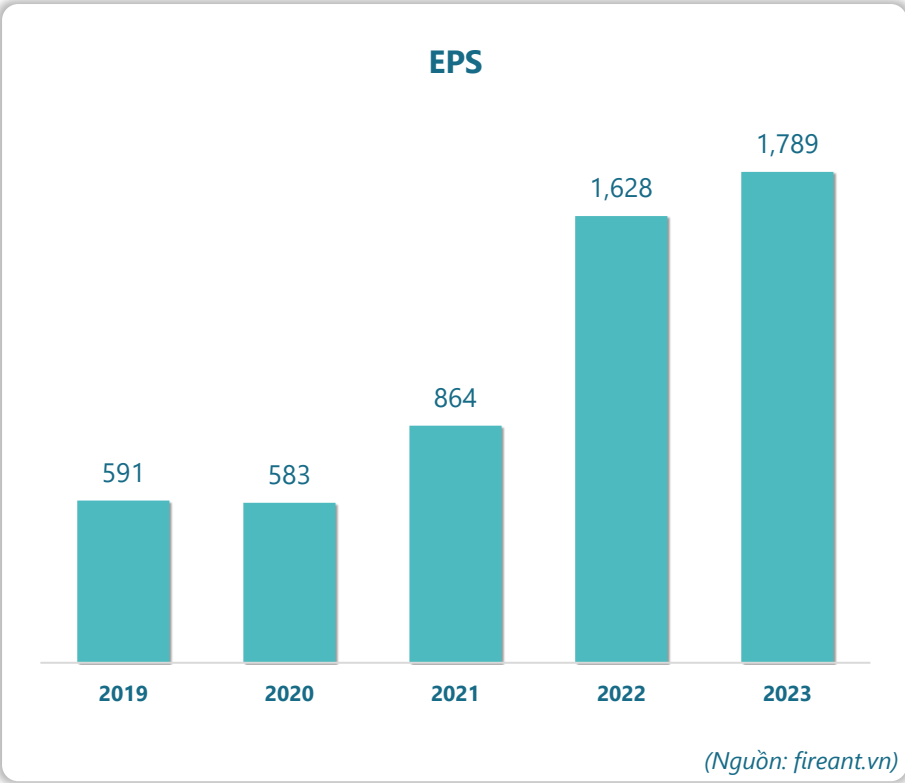
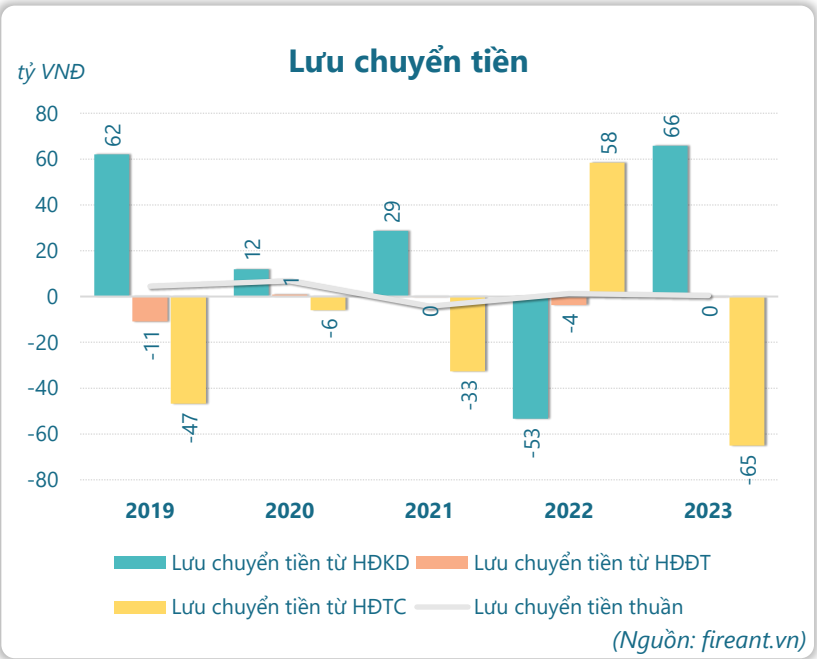
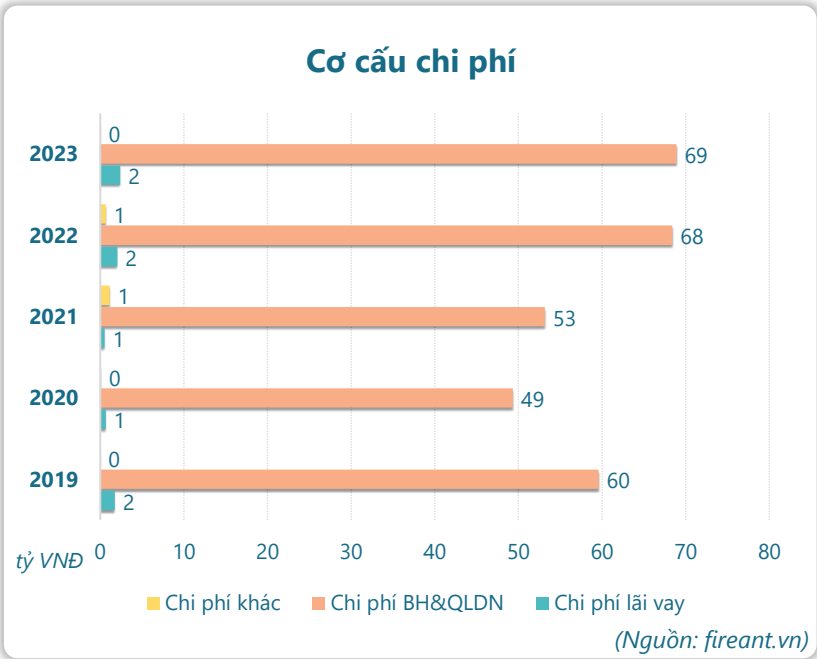
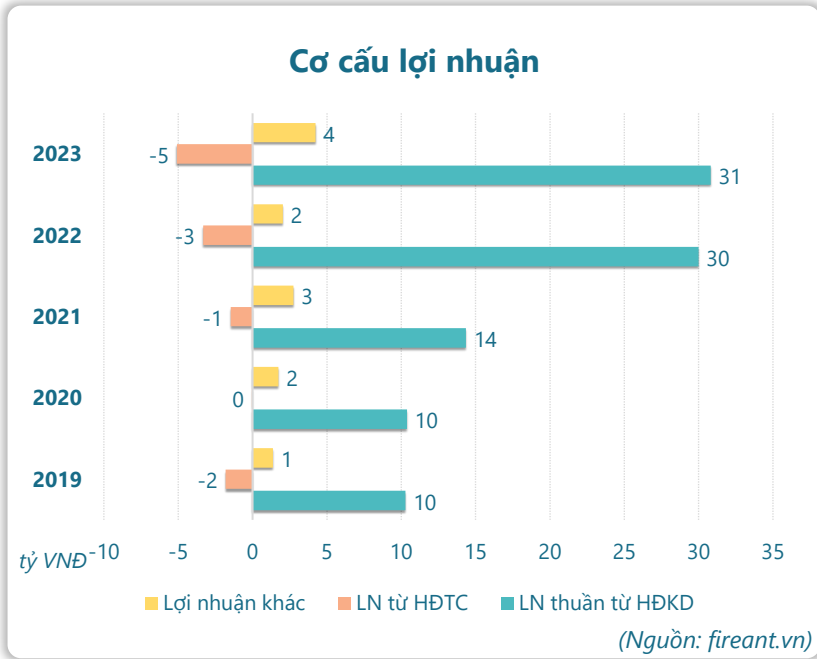
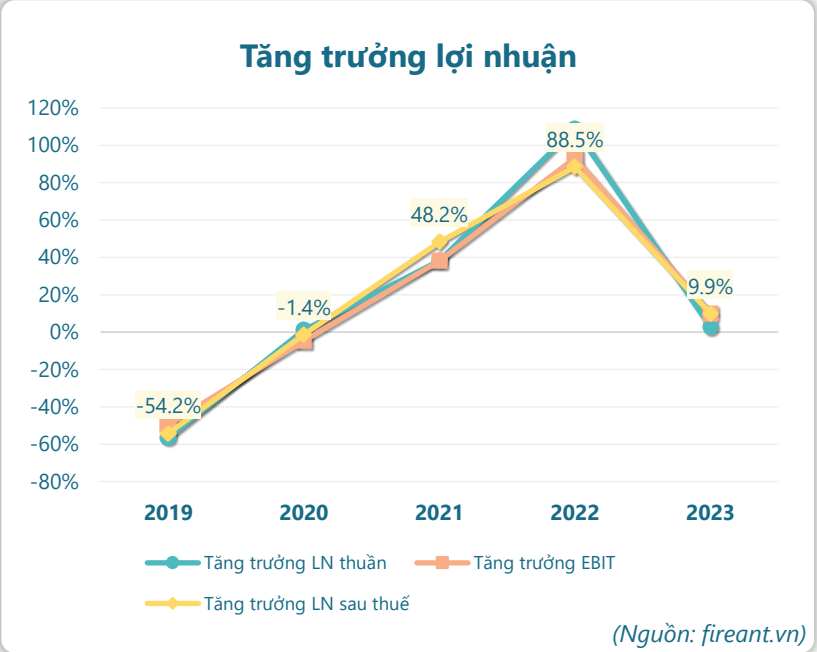
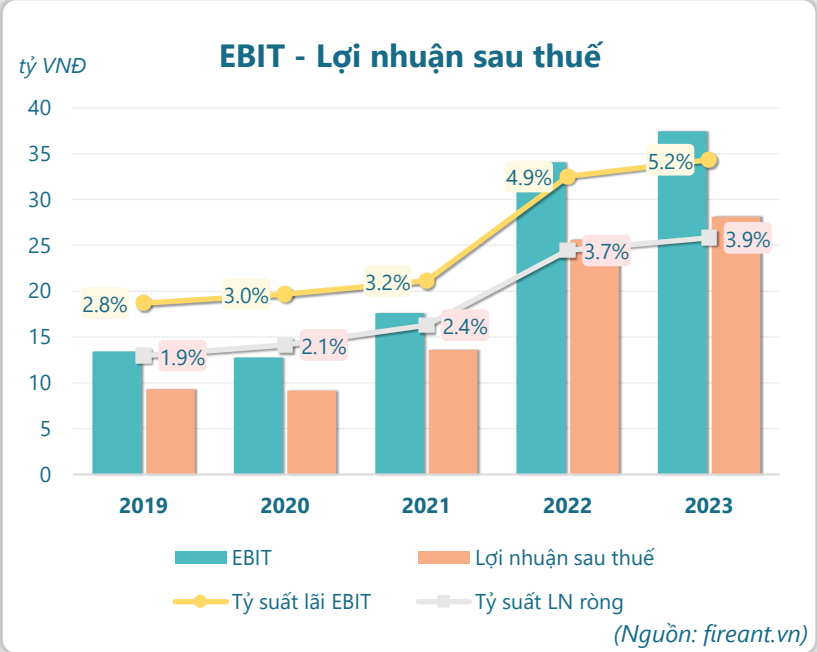
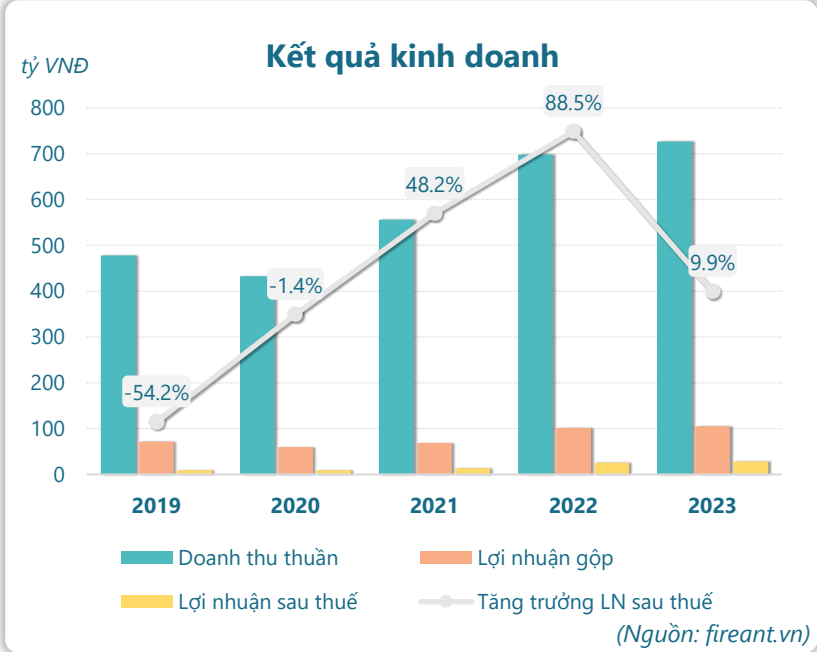


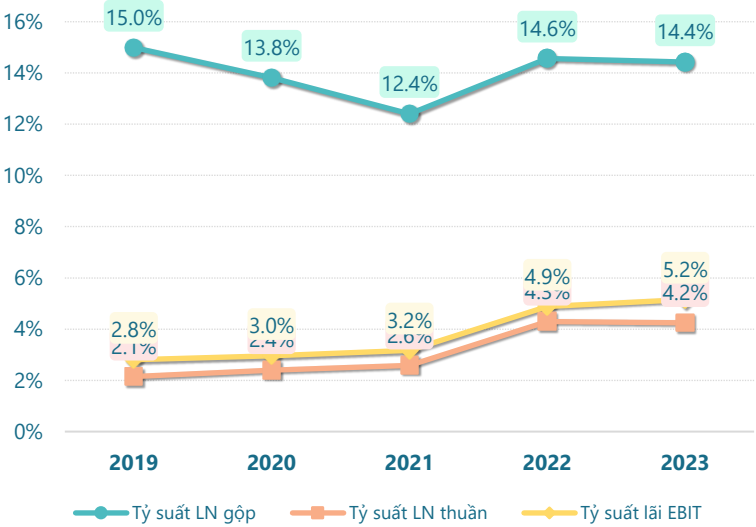
|            |            |         |         |
|------------|------------|---------|---------|
| Ngày       | 19,000 VNĐ |         |         |
| 29/12/2023 |            |         |         |
| Thay đổi   | 1 tháng    | 3 tháng | 6 tháng |
|            | 47.3%      | 47.3%   | 61.0%   |

|                       |                 |
|-----------------------|-----------------|
| Sàn giao dịch         | HNX             |
| Khoảng giá 52 tuần    | 11,339 - 19,000 |
| Vốn hóa (tỷ VNĐ)      | 299             |
| Số lượng CPLH (CP)    | 15,731,260      |
| KLGD BQ 20 phiên (CP) | 495             |
| Sở hữu nước ngoài     | 0.0%            |
| Beta                  | 0.04            |
| EPS                   | 1,768           |
| P/E                   | 10.7            |



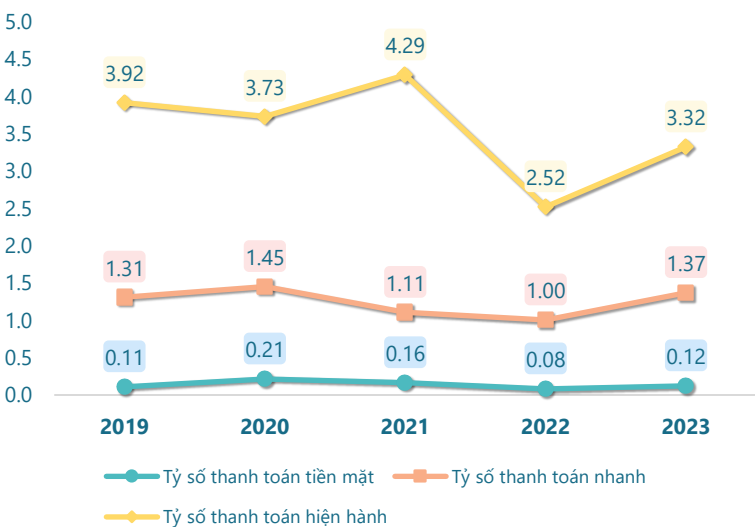


Tỷ suất lợi nhuận



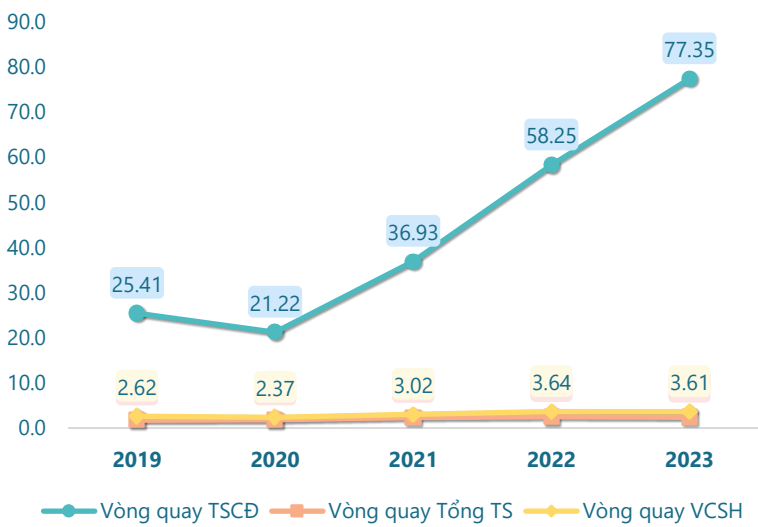
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



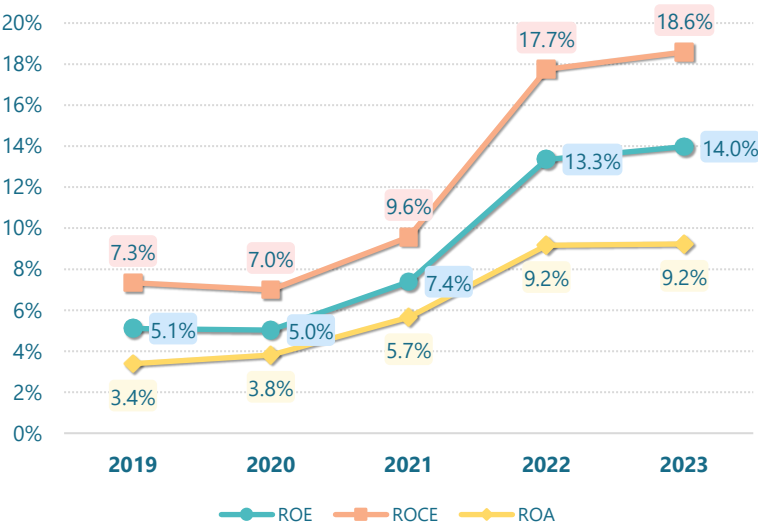
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



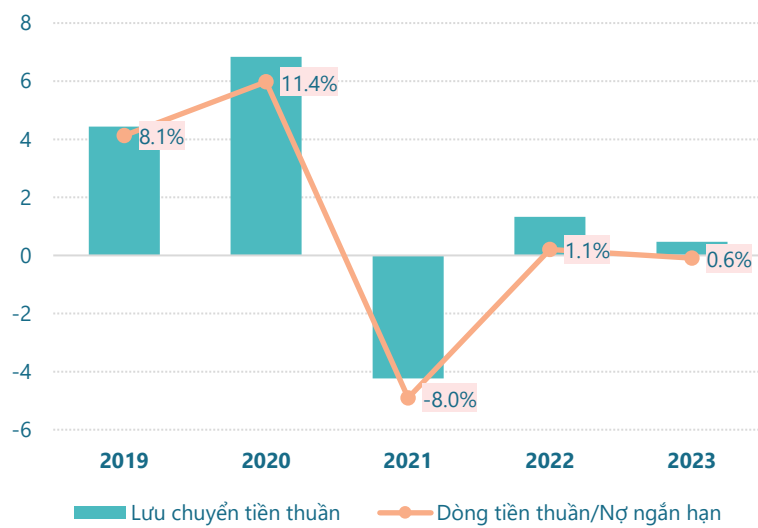
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



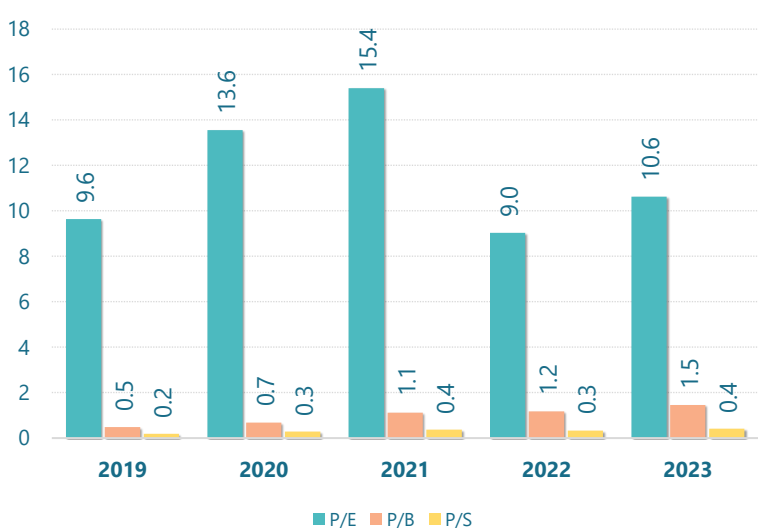
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)